

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **72/2020/HS-ST**
Ngày: 29-12-2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Thái Văn Sửu**

2. Bà: **Nguyễn Thị Vân Anh**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Vương Anh Đào** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Kỳ Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2020/HSST, ngày 11/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Bá N**; sinh ngày: 21/01/1972; Huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khối 4 thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Thái Bá N (đã chết) và con bà: Trương Thị L, sinh năm: 1952; Vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1976 (đã ly hôn vào năm 2013); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 15/4/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy.” Đến nay đã được xóa án tích

- Ngày 30/3/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy.” Đến nay đã được xóa án tích

- Ngày 29/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy.” Đến nay đã được xóa án tích

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An từ ngày 22/11/2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Hoàng M H, sinh năm: 1990. Trú tại: Khối 2 thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/11/2020, Thái Bá N, sinh năm 1972, trú tại khối 4, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đang ở nhà thì M (Là người nghiện ma túy mà Thái Bá N quen biết từ trước), cư trú tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An nhưng Thái Bá N không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể, gọi điện vào số thuê bao 0334.089.234 của Thái Bá N và nói “Anh có chi thì đưa lên ta giao lưu tỳ, cho biết nhà luôn”. Đây là người nghiện ma túy nên Thái Bá N hiểu ý của là tìm mua ma túy rồi đưa lên nhà M để cùng nhau sử dụng, nên Thái Bá N đồng ý. Sau đó Thái Bá N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 37G1-602.54 đến ngã tư đèn xanh, đèn đỏ gần Bưu điện huyện Đô Lương thuộc khối 2, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì gặp H là bạn của M và cũng là người nghiện ma túy mà Thái Bá N đã gặp một vài lần đang đứng bên đường nên Thái Bá N hỏi H “Có đồ thì để cho năm trăm với”, đồng thời lấy số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) trong người đưa cho H, H cầm tiền rồi nói “Anh có tờ giấy đó không, cho em tỳ”. Nghe H nói thế nên Thái Bá N lấy tờ phiếu thu tiền điều trị Methadone của Trung tâm y tế huyện Đô Lương giao lại cho người nộp tiền là Thái Bá N đưa cho H. H cầm tờ phiếu quay mặt về hướng khác gói lại rồi đưa cho Thái Bá N. Thái Bá N biết gói mà H đưa cho mình là chất ma túy nên đã giấu dưới lòng bàn chân bên trái của mình để tránh bị người khác phát hiện rồi điều khiển xe mô tô đi theo đường quốc lộ 15A lên huyện Tân Kỳ. Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày khi Thái Bá N đang đứng bên đường ở khu vực vòng xuyên Km 0 đường Hồ Chí Minh thuộc khối 2, thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì Tổ Công tác Công an huyện Tân Kỳ kiểm tra, bắt quả tang Thái Bá N đang cất giấu dưới lòng bàn chân trái 01 (một) gói nhỏ được gói bên ngoài là tờ biên lai thu tiền của Trung tâm y tế huyện Đô Lương có tên người nộp tiền là Thái Bá N, mở ra bên trong có 03 gói nhỏ đều được gói bên ngoài bằng lớp giấy màu trắng, bên trong cả ba gói đều có chứa chất màu nâu trắng, dạng cục (Nghỉ là chất ma túy) nên tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng đưa về Công an huyện Tân Kỳ để điều tra làm rõ.

Chiều ngày 22/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ lập Hội đồng mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Sau khi loại bỏ bao bì, số chất bột màu nâu trắng, dạng cục trong 03 gói nhỏ thu giữ của Thái Bá N có tổng khối lượng: 0,63g (Không phẩy sáu ba gam), Cơ quan Cảnh sát điều tra lấy trong mỗi gói nhỏ một phần chất bột màu nâu trắng, dạng cục

với tổng khối lượng 0,25g (Không thấy hai mươi lăm gam) gửi đi giám định. Số chất bột màu nâu trắng, dạng cục còn lại 0,38g (Không thấy ba mươi tám gam) và vỏ bao bì được niêm phong trong phong bì thư.

Tại bản Kết luận giám định số: 1518/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 03 (ba) mẫu chất bột màu nâu trắng dạng cục trong phong bì thư số 01, 02, 03 thu giữ của Thái Bá N gửi tới giám định đều là ma túy (Heroin). Số chất bột màu nâu trắng, dạng cục thu giữ của Thái Bá N, có tổng khối lượng 0,63 gam (không thấy sáu mươi ba gam).

Quá trình điều tra, Thái Bá N đã thừa nhận số ma túy bị bắt quả tang dưới lòng bàn chân vào ngày 22/11/2020 là của bị cáo mua về nhằm mục đích sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSTK ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Thái Bá N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thái Bá N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS, xử phạt Thái Bá N mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 22/11/2020.

* Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 249 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, tài sản riêng không có nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tiêu hủy số ma túy còn lại thu giữ của Thái Bá N sau khi lấy mẫu gửi giám định.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung A20 màu tím than có số IMEI 1: 35764810506722, IMEI 2: 357649107506720 bên trong có gắn thẻ sim có số seri 8984048000036681300, số thuê bao 0334.089.234, điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade sơn màu đỏ, trắng, đen, biển kiểm soát 37G1- 602.54, có số máy JA 36E - 0053335, số khung RLHJA 3623 EY-014916, xe đã qua sử dụng.

Các tài sản trên là của Thái Bá N, có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

c. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Thái Bá N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thái Bá N có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, bị cáo không có khai nại gì, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Thái Bá N đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 22/11/2020, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, tại khu vực vòng xuyên KM số 0 đường Hồ Chí Minh, thuộc khối 2 thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Công an huyện Tân Kỳ phát hiện bắt quả tang Thái Bá N đang thực hiện hành vi tàng trữ 0,63 gam (Không phải sáu mươi ba gam) ma túy Heroine, nhằm mục đích sử dụng.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm;

a) ...

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,63 gam (Không phải sáu mươi ba gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng của Thái Bá N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy.

Trong những năm qua, tệ nạn ma túy tại địa bàn huyện Tân Kỳ nói riêng và trong tỉnh Nghệ An nói chung đang có diễn biến hết sức phức tạp, có xu hướng gia tăng cùng với sự xuất hiện nhiều loại ma túy mới. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế, an ninh trật tự trong xã hội, làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Thái Bá N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, mặt khác bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, nay đã được xóa án tích, nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học răn đe, tu sửa bản thân mà vẫn còn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo không tài sản riêng, lao động tự do có thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này, theo lời khai của Thái Bá N thì nguồn gốc 0,63 gam (Không phải sáu mươi ba gam) ma túy (Heroine) mà bị cáo tàng trữ là do bị cáo mua của người đàn ông tên H tại khu vực ngã tư đèn xanh, đèn đỏ gần Bru điện huyện Đô Lương thuộc khối 2, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra, CQCSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ có thu giữ gồm:

- 01 (một) phong bì thư đựng vỏ bao bì và số chất bột màu nâu trắng dạng cục còn lại (Sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 0,38g (Không phải ba mươi tám gam) thu giữ của Thái Bá N. Phong bì thư được niêm phong bằng chữ ký của bị cáo, người chứng kiến và các thành viên trong hội đồng niêm phong.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung A20 màu tím than có số IMEI 1: 35764810506722, IMEI 2: 357649107506720 bên trong có gắn thẻ sim có số seri 8984048000036681300, số thuê bao 0334.089.234, điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade sơn màu đỏ, trắng, đen, biển kiểm soát 37G1- 602.54, có số máy JA 36E - 0053335, số khung RLHJA 3623 EY-

014916, xe đã qua sử dụng.

Xét thấy:

- Đối với số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và vỏ bao bì là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với:

+ 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung A20 màu tím than có số IMEI 1: 35764810506722, IMEI 2: 357649107506720 bên trong có gắn thẻ sim có số seri 8984048000036681300, số thuê bao 0334.089.234, điện thoại đã qua sử dụng

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade sơn màu đỏ, trắng, đen, biển kiểm soát 37G1- 602.54, có số máy JA 36E - 0053335, số khung RLHJA 3623 EY-014916, xe đã qua sử dụng.

Tài sản trên là của Thái Bá N và có liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Thái Bá N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Thái Bá N phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS

Xử phạt: Thái Bá N **24** (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo: 22/11/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung A20 màu tím than có số IMEI 1: 35764810506722, IMEI 2: 357649107506720 bên trong có gắn thẻ sim có số seri 8984048000036681300, số thuê bao 0334.089.234, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Blade sơn màu đỏ, trắng, đen, biển kiểm soát 37G1- 602.54, có số máy JA 36E - 0053335, số khung RLHJA 3623 EY-014916, xe đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đựng vỏ bao bì và số chất bột màu nâu trắng dạng cục còn lại (Sau khi đã lấy mẫu giám định), có khối lượng 0,38g (Không phẩy ba mươi tám gam) thu giữ của Thái Bá N. Phong bì thư được niêm phong bằng chữ ký của bị cáo, người chứng kiến và các thành viên trong hội đồng niêm phong.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/12/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Thái Bá N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trần Thị Hồng Vân

